

Về vấn đề đào tạo luật sư, tuyển chọn, bổ nhiệm thẩm phán tại Anh, Hoa Kỳ và một số gợi mở tham khảo cho Việt Nam

Nguyễn Văn Cương^(*)

Tóm tắt: Anh và Hoa Kỳ là hai nền tư pháp có truyền thống lâu đời với những nét đặc sắc riêng trong mô hình đào tạo luật sư. Bài viết mô tả khái quát về vấn đề đào tạo luật sư và cách thức tuyển chọn, bổ nhiệm thẩm phán ở hai nước này, trong đó nhấn mạnh sự liên thông giữa người hành nghề luật sư với người được bổ nhiệm giữ chức danh thẩm phán. Qua đó, bài viết đưa ra một số gợi mở có giá trị tham khảo cho công cuộc cải cách tư pháp ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Luật sư, Thẩm phán, Đào tạo luật sư, Tuyển chọn thẩm phán, Bổ nhiệm thẩm phán, Anh, Hoa Kỳ

Abstract: The two judicial systems of the United Kingdom and the United States have a long tradition with unique characteristics in their models of training lawyers. The paper briefly describes how lawyers are trained and judges are recruited and appointed in these two countries, emphasizing the connection between legal practitioners and judges. Thereby, it offers several suggestions for judicial reform in Vietnam today.

Keywords: Lawyer, Judge, Lawyer Training, Judge Recruitment, Judge Appointment, the United Kingdom, the United States

Mở đầu

Trong tiến trình tìm kiếm cơ sở lý luận và thực tiễn để tiếp tục thúc đẩy tiến trình cải cách tư pháp ở Việt Nam nhằm xây dựng được hệ thống tư pháp hiện đại, phù hợp với điều kiện kinh tế, chính trị, xã hội của đất nước thì việc tham khảo, tìm hiểu kinh nghiệm của các quốc gia trên thế giới là rất cần thiết. Trong đó, kinh nghiệm đào tạo luật sư, tuyển chọn, bổ nhiệm thẩm phán ở Anh và Hoa Kỳ có ý nghĩa tham khảo nhất

định cho Việt Nam bởi lẽ Anh và Hoa Kỳ là hai quốc gia có nền tư pháp phát triển và khá có uy tín trong dân chúng.

1. Đào tạo luật sư, tuyển chọn, bổ nhiệm thẩm phán tại Anh

1.1. Đào tạo luật sư

Tại Vương quốc Anh, nghề luật sư được chia thành 2 loại chính là Luật sư tư vấn (Solicitor) và Luật sư tranh tụng (Barrister) (Slapper, 2016: 63). Tính đến ngày 01/4/2020, quốc gia này có 16.946 luật sư tranh tụng và 148.284 luật sư tư vấn (Ministry of Justice, 2020). Hoạt động của luật sư tư vấn và luật sư tranh tụng được

^(*) TS., Viện Khoa học pháp lý, Bộ Tư pháp;
Email: cuongnv77@yahoo.com

điều chỉnh bởi các quy định trong Luật về Dịch vụ pháp lý năm 2007 (Legal Services Act 2007).

Luật sư tư vấn là người hành nghề độc lập hoặc được tuyển dụng vào làm việc tại các doanh nghiệp, các cơ quan nhà nước để tư vấn pháp lý cho nội bộ doanh nghiệp hoặc cơ quan nhà nước. Luật sư tư vấn (nhìn chung) không được đại diện cho khách hàng trước tòa án và sinh hoạt chung trong “Hiệp hội Luật sư tư vấn” (the Law Society)¹. Mọi hoạt động của luật sư tư vấn bị điều tiết, giám sát (theo các chuẩn mực hành nghề) bởi Cơ quan Điều tiết hoạt động của luật sư tư vấn (the Solicitors Regulation Authority - SRA). Đây cũng là cơ quan kiểm soát chất lượng đào tạo luật tại các cơ sở tổ chức Khóa đào tạo hành nghề luật (Legal Practice Course - LPC) ở Anh. Để thực hiện công việc giám sát, SRA ban hành Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp dành cho các luật sư tư vấn (Code of Conduct) (SRA Board, 2018). Người muốn trở thành luật sư tư vấn phải tốt nghiệp trường luật (law school) với bằng cử nhân luật (Literally Legum Baccalaureus - LLB) (thời gian đào tạo khoảng 3 năm) hoặc đã tốt nghiệp đại học khác nhưng tham gia chương trình chuyển đổi (a conversion course)² để có bằng tương đương với bằng cử nhân luật. Đào tạo tại trường luật luôn có thiên hướng về hành nghề luật³.

Sau khi tốt nghiệp trường luật (hoặc có bằng tương đương sau khi tham gia khóa học chuyển đổi), nếu muốn trở thành “luật sư tư vấn” thì phải đăng ký với Hiệp hội Luật sư tư vấn của Anh và xứ Wales với tư cách là “thành viên sinh viên” (student member) và tham dự khóa đào tạo LPC với thời gian 1 năm. Ở Anh có trên 30 cơ sở đào tạo tổ chức khóa học này. Thông thường, mỗi khóa học được chia thành 2 giai đoạn (SRA, 2019): *Giai đoạn 1* gồm các môn học nền tảng mang tính bắt buộc như: Tổ tụng hình sự, Luật Kinh doanh và hành nghề, Luật Tài sản và hành nghề,... Học viên cũng được đào tạo kỹ năng thực hành (biện hộ, phỏng vấn, tư vấn, viết, soạn thảo văn bản pháp lý, nghiên cứu luật, kế toán, di chúc, quản trị, thuế). *Giai đoạn 2* gồm các môn học tự chọn, do các cơ sở đào tạo thiết kế với chủ đề khá rộng như: bồi thường thiệt hại cho cá nhân, Luật Gia đình, Luật Lao động/việc làm, Luật Nhà ở, Luật Nhập cư, Luật Thương mại, Luật Phúc lợi, Luật về Tài sản thương mại,...

Sau khi tốt nghiệp khóa học LPC, học viên thường phải trải qua quá trình tập sự trong 2 năm theo chế độ hợp đồng đào tạo (training contract) với một hãng luật hoặc với đội ngũ luật sư tư vấn trong các doanh nghiệp hoặc tổ chức. Khi đó, học viên này được gọi là “luật sư tập sự” (trainee lawyer). Chỉ sau khi kết thúc thời gian tập sự này, họ mới có thể chính thức được hành nghề với tư cách là “luật sư tư vấn”. Tuy nhiên, trước khi chính thức hành nghề, luật sư tập sự phải làm thủ tục

¹ được thành lập ở Anh từ năm 1826 với tên đầy đủ là Hiệp hội Luật sư tư vấn của Anh và xứ Wales - Law Society of England and Wales.

² Thường là học trong 1 năm toàn thời gian (hoặc học 2 năm bán thời gian) với chương trình “Common professional examination” hoặc “Postgraduate diploma in law”.

³ Tại trường luật, sinh viên phải học các môn bắt buộc như: Luật Công (bao gồm: Luật Hiến pháp và Hành chính); Luật của Liên minh Châu Âu;

Luật Hình sự; Luật về Nghĩa vụ (bao gồm: Luật Hợp đồng, Luật về Hoàn trả tài sản bị chiếm hữu không ngay tình và Luật về Trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng); Luật về Quyền tài sản; Luật về Tín thác và công bằng.

xin SRA cấp giấy phép hành nghề (SRA, 2019), nếu không sẽ bị coi là vi phạm pháp luật và bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của Luật về dịch vụ pháp lý năm 2007.

Luật sư tranh tụng thực hiện công việc đại diện cho khách hàng (thân chủ) trước tòa án để trình bày vụ việc và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của khách hàng trước tòa án. Do vậy, luật sư tranh tụng thực hiện việc đệ trình lập luận trước hội đồng xét xử, thẩm phán, bồi thẩm đoàn, phản bác lại lập luận của phía đối lập. Trong thực tế, luật sư tranh tụng thường làm việc tại các tòa án sau: 1) Tòa Hoàng gia (the Crown Court); 2) Tòa cấp cao (the High Court); 3) Tòa Phúc thẩm (The Court of Appeal); 4) Tòa Tối cao (the Supreme Court). Tuy nhiên, luật sư tranh tụng dưới 15 năm kinh nghiệm thì chủ yếu hành nghề tại tòa án từ cấp cao trở xuống. Các luật sư tranh tụng có từ khoảng 15 năm kinh nghiệm trở lên và có danh tiếng tốt, khách hàng đông, thì có thể nộp đơn xin công nhận danh hiệu là “Luật sư của Nữ hoàng” (a Queen’s Counsel - QC). Thống kê cho thấy, trong số khoảng 17.000 luật sư tranh tụng hành nghề tại Anh và xứ Wales năm 2017, chỉ có khoảng 10% có được danh hiệu “Queen’s Counsel”. Người muốn có danh hiệu này phải tiến hành nộp đơn xin công nhận. Thời gian xử lý, đánh giá đơn này thường mất khoảng 3-5 năm, bao gồm: cung cấp bằng chứng về các vụ việc đã giải quyết; các đánh giá riêng từ các thẩm phán, các luật sư đồng nghiệp, các khách hàng chuyên nghiệp; và cuối cùng phải được mời tới phỏng vấn trước hội đồng gồm 10 người là luật sư tranh tụng, luật sư tư vấn, các thẩm phán đã nghỉ hưu và chuyên gia không hành nghề luật (*Queen’s Counsel Barrister Guide*, <https://www.thelawyerportal.com/>

[free-guides/how-to-become-a-barrister/what-is-a-queen’s...](https://www.thelawyerportal.com/free-guides/how-to-become-a-barrister/what-is-a-queen’s...)).

Thông thường, mỗi luật sư tranh tụng sẽ chuyên sâu vào một lĩnh vực hành nghề nhất định. Tùy theo lĩnh vực hành nghề mà thời gian luật sư tranh tụng dành cho hoạt động trước tòa án nhiều hay ít. Chẳng hạn, luật sư tranh tụng chuyên về lĩnh vực hình sự chủ yếu dành thời gian làm đại diện cho phía công tố hoặc bảo vệ thân chủ trong phiên tòa hình sự. Trong khi đó, các luật sư tranh tụng chuyên về thương mại và công ty chủ yếu dành thời gian cho công việc tư vấn, thương lượng hợp đồng. Tổ chức nghề nghiệp đại diện cho các luật sư tranh tụng là “Hội đồng luật sư tranh tụng” (the Bar Council). Hội đồng này có Ban Chuẩn mực hành nghề luật sư tranh tụng thực hiện các chức năng cơ bản. Để phục vụ việc giám sát chuẩn mực ứng xử của các luật sư tranh tụng, Ban Chuẩn mực hành nghề luật sư tranh tụng xuất bản thường xuyên sổ tay của Ban (BSB Handbook), trong đó có “Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp” (Code of Conduct) dành cho các luật sư tranh tụng.

Cũng giống như con đường để trở thành luật sư tư vấn, người muốn hành nghề luật sư tranh tụng trước hết phải tốt nghiệp trường luật (với bằng cử nhân luật) hoặc đã tốt nghiệp đại học ngành khác nhưng tham gia chương trình chuyển đổi để có bằng tương đương với bằng cử nhân luật. Sau khi tốt nghiệp trường luật (hoặc có bằng tương đương sau khi tham gia khóa học chuyển đổi), học viên muốn trở thành “luật sư tranh tụng” phải đăng ký hội viên của một trong 4 Hội luật sư tranh tụng (“Inns of court” - Tổ chức nghề nghiệp của luật sư tranh tụng) có trụ sở đóng tại London. Sau đó, họ phải tham dự “Khóa đào tạo hành nghề luật sư tranh tụng” (Bar professional training course - BPTC) (nay gọi là “Khóa

đào tạo luật sư tranh tụng” - Bar Course)¹ kéo dài 1 năm (Smith, 2021). Trước khi tham dự khóa học này, học viên phải trải qua kỳ “Sát hạch năng khiếu cho khóa học hành nghề luật sư tranh tụng” (Bar course aptitude test - BCAT).

“Khóa đào tạo luật sư tranh tụng” (Bar Course) thiên về các kỹ năng hành nghề thực tế mà các luật sư tranh tụng cần phải có, bao gồm các môn học bắt buộc như: kỹ năng biện hộ; chứng cứ và biện pháp chế tài trong tố tụng dân sự; kỹ năng hội họp; tố tụng hình sự, chứng cứ và kết án; soạn thảo văn bản pháp lý; giải quyết tranh chấp ngoài tòa án; kỹ năng viết ý kiến pháp lý; đạo đức nghề luật. Các môn này được sát hạch dưới hình thức thi viết khi kết thúc môn, ngoại trừ môn kỹ năng biện hộ và kỹ năng hội họp được sát hạch thông qua bài tập thực hành. Việc tổ chức thi được tiến hành bởi một kỳ thi chung nhằm bảo đảm chất lượng đồng đều của học viên tại các cơ sở đào tạo. Chi phí cho một khóa đào tạo khá cao, tùy theo cơ sở đào tạo, chẳng hạn Đại học Luật (the University of Law) tại cơ sở London Bloomsbury thu học phí là 18.735 bảng Anh, trong khi Trường Luật Nottingham (Nottingham Law School) tại Đại học Nottingham Trent (Nottingham Trent University) thu học phí là 15.200 bảng Anh (*Bar Professional Training Course (BPTC)*,

<https://www.prospects.ac.uk/jobs-and-work-experience...>). Kết thúc khóa đào tạo, học viên phải trải qua kỳ tập sự 1 năm với tư cách là “luật sư tranh tụng tập sự” (pupillage) dưới sự hướng dẫn của một luật sư tranh tụng (được gọi là “giám sinh” - pupilmaster) tại các văn phòng luật sư tranh tụng (barristers’ chambers). Khi kết thúc thành công 1 năm tập sự đó, nếu muốn hành nghề với tư cách là luật sư tranh tụng, họ phải làm thủ tục xin phép hành nghề (authorization to practice - ATP) gửi tới Hội đồng Luật sư tranh tụng (theo hình thức trực tuyến).

Trong quá trình làm thủ tục xin phép hành nghề, người xin phép hành nghề phải cung cấp các thông tin về: 1) cá nhân; 2) xác minh chứng chỉ đào tạo có liên quan; 3) xác định mức thu nhập dự kiến để làm cơ sở tính phí dịch vụ phù hợp; 4) mua bảo hiểm nghề nghiệp; 5) xác định lĩnh vực hành nghề dự kiến; 6) cam kết tuân thủ đúng các quy định về phòng, chống rửa tiền; 7) cam kết về sự trung thực của các thông tin đã nộp; 8) nộp phí xin cấp phép. Về nguyên tắc, giấy phép hành nghề chỉ có giá trị từng năm, trước ngày 31/3 hằng năm, luật sư tranh tụng phải làm thủ tục xin gia hạn, nếu không gia hạn mà vẫn hành nghề sẽ bị coi là hành vi bất hợp pháp và bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Chỉ sau khi được cấp phép hành nghề, họ mới có thể hành nghề với tư cách là một luật sư tranh tụng. Thêm vào đó, để hành nghề, họ phải xin được vào làm tại các văn phòng luật sư tranh tụng (chambers).

1.2. Tuyển chọn và bổ nhiệm thẩm phán (judge)

Ở Anh không có trường đào tạo dành riêng cho nguồn bổ nhiệm thẩm phán (giống như thiết chế “Học viện tư pháp quốc gia” ở Pháp, Đức, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan). Lý do cơ bản là nguồn gốc của các thẩm phán chủ yếu là từ các luật sư tranh

¹ Tên của khóa đào tạo này có thể là “the Bar/Barrister Training Course (BTC)”, “the Bar Practice Course (BPC)”, “the Bar Vocational Course (BVC)” hoặc “Bar Vocational Studies (BVS)” tùy theo cơ sở đào tạo. Hiện có 9 cơ sở đào tạo được phép cung cấp khóa đào tạo này bao gồm: 1) BPP University; 2) Cardiff University; 3) Manchester Metropolitan University; 4) Northumbria University; 5) Nottingham Trent University; 6) The City Law School, City, University of London; 7) The Inns of Court College of Advocacy; 8) The University of Law; 9) The University of the West of England.

tụng hoặc luật sư tư vấn có uy tín. Người mới tốt nghiệp cử nhân luật từ các trường đại học luật nếu chưa trải qua vị trí hành nghề là luật sư tư vấn hoặc luật sư tranh tụng sẽ không có cơ hội thực tế để được tuyển chọn, bổ nhiệm làm thẩm phán.

Thẩm phán ở Anh được trả mức lương khá cao, tùy theo vị trí làm việc toàn thời gian hay bán thời gian hoặc tùy theo vụ việc cụ thể. Lương cho thẩm phán được chia thành 9 bậc: mức thấp nhất là ở tòa án quận với 112.542 bảng Anh vào năm 2019; ở Tòa Hoàng gia (Crown Courts) là 161.332 bảng Anh; ở Tòa Phúc thẩm là 215.094 bảng Anh; ở Tòa Tối cao là 226.193 bảng Anh; còn Chánh án Tòa Tối cao được trả mức lương cao nhất là 262.264 bảng Anh (Ministry of Justice, 2020).

Việc tuyển chọn thẩm phán ở Anh được thực hiện thông qua Hội đồng tuyển chọn thẩm phán (Judicial Appointments Commission). Tháng 4/2020, trong hệ thống tòa án của Anh và xứ Wales có 3.174 vị trí việc làm là “thẩm phán tòa án” (court judges) và có 1.826 vị trí việc làm là “thẩm phán tòa sơ thẩm thẩm quyền hẹp” (tribunal judges) (Ministry of Justice, 2020)¹. Khi có một chỗ trống trong các vị trí thẩm phán của hệ thống tòa án, website của Hội đồng tuyển chọn thẩm phán sẽ thông báo công khai để các ứng viên tiềm năng có thể tìm hiểu và nộp hồ sơ (trực tuyến) ứng cử nếu có đủ điều kiện tối thiểu. Hội đồng sẽ dựa vào nhiều cơ chế khác nhau để đánh giá năng lực, kinh nghiệm và sự phù hợp của ứng viên với vị trí này, trong đó có việc sử dụng các đánh giá

độc lập mang tính bí mật. Ứng viên cũng có thể được yêu cầu thực hiện một bài thi viết để chứng minh khả năng thực tế (về phân tích vụ việc, xác định quy phạm pháp luật có liên quan và đưa ra kết luận giải quyết vụ việc). Sau khi được đưa vào danh sách ngắn (shortlist), Hội đồng tuyển chọn thẩm phán sẽ lập ra một Hội đồng sát hạch (Selection panel) để tiến hành phỏng vấn ứng viên và sát hạch năng lực hành nghề thực tế của ứng viên. Hội đồng sát hạch sẽ quyết định việc tiến cử hay không tiến cử ứng viên với các thành viên Hội đồng tuyển chọn thẩm phán. Thành viên Hội đồng tuyển chọn có thể chấp nhận hoặc đề nghị Hội đồng sát hạch xem xét lại. Khi Chủ tịch Hội đồng tuyển chọn (Chủ tịch Thượng viện) chấp nhận việc tiến cử ứng viên, Hội đồng tuyển chọn thẩm phán sẽ liên hệ với ứng viên để thông báo việc họ được đề xuất vào vị trí thẩm phán dự kiến bổ nhiệm. Nếu việc đề xuất này được chính thức chấp thuận, Bộ Tư pháp sẽ liên lạc với ứng viên để thông báo ngày bắt đầu nhận nhiệm vụ.

Thực tế cho thấy, số ứng viên đăng ký tuyển chọn thường gấp khoảng 10 lần so với số vị trí được bổ nhiệm. Chẳng hạn, từ năm 2019-2020, có 8.258 ứng viên để chọn lựa 959 người bổ nhiệm (Ministry of Justice, 2020). Hệ thống pháp luật của Anh đòi hỏi các thẩm phán (trừ thẩm phán danh dự tại các tòa hòa giải thẩm quyền hẹp - magistrates courts) chỉ được bổ nhiệm khi đã hành nghề nhiều năm với tư cách là luật sư tranh tụng hoặc luật sư tư vấn có danh tiếng tốt. Điều kiện bắt buộc khác là thẩm phán phải mang quốc tịch Anh.

Thẩm phán của tòa án cấp quận (County-court judges) do Nữ hoàng bổ nhiệm theo đề nghị của Đại pháp quan (Lord Chancellor) (Chủ tịch Thượng viện). Các thẩm phán này trước khi được đề xuất

¹ Ngoài ra, hệ thống tòa án ở Anh còn có 13.177 “thẩm phán không chuyên” (magistrates), có vai trò xử lý các vụ việc đơn giản ở cấp cơ sở. Những người này không được tuyển dụng bởi Bộ Tư pháp và không được hưởng lương mà chỉ được hưởng một số khoản phụ cấp khi xử lý các vụ việc.

phải từng hành nghề luật sư tranh tụng ít nhất 7 năm. Thẩm phán của Tòa Cấp cao chỉ có thể được Đại pháp quan đề nghị bổ nhiệm khi người này đã từng hành nghề luật sư tranh tụng ít nhất 10 năm. Thẩm phán của Tòa Phúc thẩm do Nữ hoàng bổ nhiệm theo đề nghị của Thủ tướng Chính phủ. Trước khi được bổ nhiệm, thẩm phán Tòa Phúc thẩm phải từng hành nghề luật sư tranh tụng ít nhất 15 năm. Để được bổ nhiệm thành thẩm phán thuộc Thượng viện, ứng viên cũng phải hành nghề ít nhất 15 năm với tư cách là luật sư tranh tụng hoặc đã từng là thẩm phán Tòa Phúc thẩm ít nhất 2 năm. Thủ tướng Chính phủ là người chọn lựa các ứng viên để tiến cử với Chủ tịch thượng viện, với Chánh án Tòa Tối cao để đệ trình lên Nữ hoàng bổ nhiệm.

2. Đào tạo luật sư, tuyển chọn, bổ nhiệm thẩm phán tại Hoa Kỳ

2.1. Đào tạo luật sư

Người hành nghề luật chuyên nghiệp ở Hoa Kỳ gọi là “Lawyer” hoặc “Attorney” - Luật sư. Trong hệ thống pháp luật, luật sư đóng vai trò người biện hộ (advocates) hoặc nhà tư vấn (adviser). Luật sư biện hộ (tranh tụng) thực hiện vai trò đại diện quyền lợi của thân chủ (khách hàng) trong các phiên tòa xét xử hoặc trước các cơ quan nhà nước. Còn luật sư tư vấn thì tư vấn cho thân chủ về những tác động của pháp luật đối với công việc kinh doanh, quyết định cá nhân (mua bán tài sản, lập di chúc để lại tài sản thừa kế...). Tuy nhiên, trong hệ thống tư pháp, pháp luật của Hoa Kỳ, không có sự phân định rạch ròi hai loại luật sư là “luật sư tranh tụng” và “luật sư tư vấn” như ở Anh. Vì thế, một luật sư có thể đảm nhận cả 2 vai là tranh tụng trước tòa án và tư vấn cho thân chủ. Hiện tại, ở Hoa Kỳ có khoảng 1,33 triệu luật sư đang hành nghề (Statista Research Department, 2020).

Để trở thành một luật sư ở Hoa Kỳ, trước hết người đó phải tốt nghiệp một bằng cử nhân, sau đó trải qua kỳ thi tuyển vào trường luật LSAT (Law School Admission Test) để kiểm tra một số kỹ năng cơ bản cần thiết cho quá trình học luật, bao gồm: 1) tư duy phản biện (critical thinking), 2) kỹ năng viết (writing), 3) năng lực lập luận (Ferguson, 2009: 127). Khi trúng tuyển vào trường luật (hiện tại ở Hoa Kỳ có 195 trường luật được Liên đoàn Luật sư Hoa Kỳ chấp thuận là cơ sở đào tạo luật có uy tín), sinh viên phải trải qua 3 năm học toàn thời gian (tuy nhiên sinh viên vừa học vừa làm có thể tham dự các khóa học buổi tối và thời gian đào tạo khoảng 4 năm). Năm đầu tiên, thông thường, họ phải học các môn bắt buộc như: Nghiên cứu luật và kỹ năng viết trong nghề luật, Luật Hợp đồng, Luật Hình sự, Luật Hiến pháp, Luật Hôn nhân thiệt hại ngoài hợp đồng, Luật về Tài sản. Năm thứ hai và năm thứ ba, họ học các môn chuyên sâu (tự chọn) gồm: Luật về Chứng cứ, giao dịch kinh doanh, Luật Công ty, Luật Hàng hải. Trong quá trình học, họ phải đọc và nghiên cứu hàng ngàn án lệ thuộc các lĩnh vực pháp luật.

Hoa Kỳ là quốc gia liên bang, bên cạnh pháp luật của liên bang thì mỗi bang có một hệ thống pháp luật riêng, hệ thống tòa án riêng, nên để được hành nghề luật sư ở bang nào, sinh viên sau khi tốt nghiệp trường luật phải tham dự một kỳ thi viết do bang đó tổ chức. Cuộc thi này (còn gọi là kỳ thi hành nghề luật - bar exam) ở hầu hết các bang (chẳng hạn, Arizona, California, Ohio, Vermont, Washington,...) do Tòa Tối cao của bang tổ chức. Năm 2020, theo báo cáo của các bang, có 60.784 người đăng ký kỳ thi hành nghề luật với tỷ lệ đỗ là 61% (khoảng 37 ngàn người) (The Bar Examiner, 2021). Thông thường, một kỳ thi kéo dài trong 2

ngày, trong đó, thí sinh phải thực hiện các bài thi như: “các câu hỏi có nhiều phương án trả lời” (multiple-choice questions), “bài viết luận” (essay questions), và “thực hành viết trong lĩnh vực luật” (legal writing/performance tests). Để chuẩn bị cho kỳ thi hành nghề luật, người tốt nghiệp trường luật thường tham gia các khóa bồi dưỡng (kéo dài một vài tuần), đồng thời họ còn phải tham dự và vượt qua cuộc thi “Kiểm tra trách nhiệm nghề nghiệp đa bang” (Multistate Professional Responsibility Examination - MPRE)¹ dài 120 phút với 60 câu hỏi (thiết kế dưới dạng nhiều phương án trả lời) để đo lường sự hiểu biết về những chuẩn mực hành nghề của luật sư. Sau khi vượt qua kỳ thi hành nghề luật sư, các luật sư này thường khởi sự hành nghề bằng cách làm việc cho các văn phòng hoặc công ty luật với tư cách là trợ lý hoặc luật sư hỗ trợ cho các luật sư có kinh nghiệm hành nghề dày dặn hơn. Sau một số năm tích lũy đủ kinh nghiệm cần thiết thì họ mới chuyển ra hành nghề độc lập hoặc vươn lên vị trí “đối tác” (partner) trong các công ty luật.

2.2. Tuyển chọn, bổ nhiệm thẩm phán

Ở Hoa Kỳ có thẩm phán liên bang và thẩm phán ở các bang. Thẩm phán liên bang bao gồm các vị trí sau: 9 thẩm phán của Tòa án tối cao, 179 thẩm phán làm việc tại các Tòa Phúc thẩm liên bang, 677 thẩm phán làm việc tại Tòa cấp quận liên bang (district court) và 9 Thẩm phán làm việc tại Tòa Thương mại quốc tế (Court of International Trade). Tất cả các thẩm phán liên bang này đều do Tổng thống bổ nhiệm và phải được Thượng viện phê chuẩn (Roberson and Das, 2008: 32-33). Tuy nhiên, số lượng thẩm

phán làm việc tại các tòa án ở các bang lớn hơn nhiều. Các số liệu thống kê cho thấy, năm 2020, số thẩm phán làm việc tại tất cả các tòa án liên bang và tòa án các bang (50 bang) từ cấp sơ thẩm tới tối cao là 48.930 người (Statista Research Department, 2021). Người tiến cử nhân sự cho việc bổ nhiệm này thường là các thượng nghị sỹ - người thân hữu với Tổng thống. Những ứng viên tiềm năng sẽ được Bộ Tư pháp Hoa Kỳ rà soát để tư vấn cho Tổng thống. Nguồn nhân sự được tiến cử thường là các luật sư có uy tín hoặc những người đã từng có kinh nghiệm hành nghề công tố viên hoặc thẩm phán cấp thấp hơn. Một điểm cần lưu ý là, mặc dù thẩm phán là vị trí được Tổng thống bổ nhiệm nhưng nhiệm kỳ của thẩm phán là trọn đời nên trong quá trình thực thi nhiệm vụ thẩm phán vẫn có thể giữ được tính độc lập của mình.

Ở cấp bang, công dân của các bang có thể trở thành thẩm phán bằng nhiều cách khác nhau thông qua bầu cử hoặc được Thống đốc bang bổ nhiệm tùy theo pháp luật của các bang (Ebbe, 2013: 50). Trường hợp trở thành thẩm phán bằng con đường bổ nhiệm, pháp luật các bang thường quy định tiêu chuẩn cụ thể để trở thành thẩm phán. Chẳng hạn, ở New York, để được Thị trưởng New York bổ nhiệm (theo đề nghị của Ủy ban tư vấn về các công việc tư pháp của Thị trưởng) trở thành thẩm phán Tòa Hình sự hoặc Tòa Gia đình của New York (với mức lương tương ứng của năm 2018 lần lượt là 193.500 USD và 208.000 USD), ứng viên phải là công dân dưới 70 tuổi cư trú tại New York, đã hành nghề luật sư tại New York ít nhất 10 năm (New York City Bar, 2018).

3. Kết luận và gợi mở cho Việt Nam

Có thể nói, ở Anh và Hoa Kỳ - hai quốc gia điển hình thuộc hệ thống Common Law

¹ Kỳ thi này bắt đầu được Hội nghị toàn quốc về những người chấm kỳ thi hành nghề luật (National conference of bar examiners) tổ chức từ năm 1980.

(Luật Anh-Mỹ)¹, việc đào tạo, tuyển chọn, bổ nhiệm thẩm phán có nhiều điểm khác biệt so với thực tiễn của Việt Nam. Với điều kiện cụ thể của Việt Nam hiện nay, qua kinh nghiệm của Hoa Kỳ và Anh về đào tạo luật sư, tuyển chọn, bổ nhiệm thẩm phán, có thể rất cần lưu ý những khía cạnh sau:

Thứ nhất, chức danh luật sư và thẩm phán đều có sự tương đồng và liên hệ chặt chẽ về nền tảng kiến thức cơ bản và kinh nghiệm nghề nghiệp. Cả ở Anh và Hoa Kỳ đều cho thấy, để trở thành thẩm phán có uy tín, trước tiên, nhân sự cho vị trí này phải từng trải qua kinh nghiệm hành nghề luật sư. Nói cách khác, thẩm phán là những vị trí mà nhiều luật sư mong muốn hướng tới và đảm nhận. Chuẩn mực hành nghề của luật sư là chuẩn mực tối thiểu mà thẩm phán cần đáp ứng. Điều này có nghĩa, việc coi luật sư có kinh nghiệm và uy tín là một nguồn bổ nhiệm thẩm phán là điều rất nên tính đến.

Thứ hai, cần trả lương cao cho thẩm phán để góp phần duy trì tính liêm chính của nghề đặc biệt quan trọng này trong xã hội. Ở cả Anh và Hoa Kỳ, tiền lương và các chế độ đãi ngộ của thẩm phán đều được công khai, duy trì ổn định và cao so với mặt bằng thu nhập bình quân đầu người của xã hội. Điều này tạo ra sức hấp dẫn tự nhiên của nghề thẩm phán, bên cạnh yếu tố thuận lợi là sự tôn kính của xã hội dành cho người hành nghề thẩm phán tại các quốc gia này. Sự hấp dẫn như vậy sẽ góp phần giúp hệ thống tòa án thu hút được các thẩm phán giỏi, liêm chính, từ đó có những đóng góp cho các hoạt động xét xử (thực hành quyền tư pháp) có đẳng cấp chất lượng được xã hội tôn trọng và đánh giá cao. Tất nhiên,

chỉ cải thiện riêng tiền lương là chưa đủ, mà còn phải thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ khác của xã hội để việc thực hiện hoạt động tư pháp được bảo đảm an ninh, an toàn (cho cá nhân các thẩm phán, cho người thân của gia đình các thẩm phán) và nhận được sự đánh giá cao từ xã hội.

Thứ ba, để một người có thể gia nhập vào giới hành nghề có chức danh tư pháp như luật sư, thẩm phán, những người gia nhập những nghề này đều phải trải qua quá trình đào tạo công phu, chuẩn mực cao cả về đạo đức nghề nghiệp và trình độ chuyên môn, đồng thời trải qua quá trình sàng lọc, sát hạch rất nghiêm túc, khắt khe. “Thẩm phán” thường được xem là chức danh rất được coi trọng trong xã hội.

Thứ tư, việc tuyển chọn thẩm phán ở Anh (và trong nhiều trường hợp ở Hoa Kỳ) được thực hiện công khai, minh bạch nhằm bảo đảm sự cạnh tranh công bằng cho các ứng viên có năng lực. Đây cũng là kinh nghiệm rất đáng tham khảo cho Việt Nam. Mỗi khi có vị trí trống trong hệ thống tư pháp, rất nên công khai vị trí trống đó để những người có nhu cầu ứng tuyển có thể đăng ký tham gia. Công việc tuyển chọn cần được thực hiện bằng quy trình bảo đảm thực sự khách quan để tuyển chọn được người có năng lực tốt nhất (không phạm vào các tiêu chuẩn chính trị và đạo đức). Làm như vậy sẽ giúp chúng ta có được hệ thống tư pháp chỉ do những người xứng đáng nhất đảm nhận nhiệm vụ.

Thứ năm, trường hợp có nhiều cơ sở đào tạo cung cấp các khóa đào tạo hành nghề luật thì việc kiểm định chất lượng bằng cơ chế đánh giá khách quan, từ phía bên ngoài đối với các cơ sở đào tạo là rất cần thiết. Điều này sẽ giúp các cơ sở đào tạo luôn phải nỗ lực để duy trì chuẩn chất lượng đầu ra cho học viên. Thêm vào đó,

¹ Một hệ thống luật pháp có nguồn gốc từ Anh và lan rộng sang Úc, Canada, Mỹ và những nước cựu thành viên của Khối thịnh vượng chung Anh.

các kỳ thi, sát hạch được thiết kế trong quá trình hành nghề luôn có tính thực tiễn cao, trong đó kiểm tra được năng lực tư duy, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng hành nghề thiết yếu của thí sinh. Ngoài ra, bảo đảm tính liêm chính, khách quan tối đa cho các kỳ thi, kỳ sát hạch là vô cùng quan trọng. Đây cũng là các kinh nghiệm rất đáng tham khảo cho Việt Nam trong các kỳ thi, các kỳ sát hạch liên quan tới việc cấp chứng chỉ hành nghề, tuyển chọn, bổ nhiệm các chức danh tư pháp □

Tài liệu tham khảo

1. *Bar Professional Training Course (BPTC)*, <https://www.prospects.ac.uk/jobs-and-work-experience/job-sectors/law-sector/bar-professional-training-course-bptc>, truy cập ngày 20/06/2021.
2. Ebbe, Obi N. I. (ed., 2013), *Comparative and international criminal justice systems: Policing, judiciary and corrections*, 3rd ed., CRC Press, London and New York, pp. 50.
3. Ferguson (2009), *Careers in focus: Law*, 3rd ed., Ferguson Publishing, New York.
4. Ministry of Justice (2020), *Diversity of the judiciary: Legal professions, new appointments and current post-holders: 2020 statistics*, https://assets.publishing.service.gov.uk/government/uploads/system/uploads/attachment_data/file/918529/diversity-of-the-judiciary-2020-statistics-web.pdf, truy cập ngày 24/6/2021.
5. New York City Bar (2018), *How to become a judge*, https://www.nycbar.org/pdf/report/become_a_judge.pdf, truy cập ngày 24/6/2021.
6. Roberson, Cliff and Das, Dilip K. (2008), *An introduction to comparative legal models of criminal justice*, CRC Press, London and New York, pp. 32-33.
7. Slapper, Gary (2016), *How the Law Works*, 4th ed., Routledge, London and New York.
8. Smith, Jemma, Editor (2021), *Bar Professional Training Course (BPTC)*, <https://www.prospects.ac.uk/jobs-and-work-experience/job-sectors/law-sector/bar-professional-training-course-bptc>, truy cập ngày 20/6/2021.
9. SRA (2019), *Legal practice course information pack*, <https://www.sra.org.uk/students/resources/legal-practice-course-information-pack>, truy cập ngày 22/6/2021.
10. Statista Research Department (2020), *Number of lawyers in the United States from 2007 to 2020*, <https://www.statista.com/statistics/740222/number-of-lawyers-us/#:~:text=The%20total%20number%20of%20lawyers,2015%20figure%20of%201.3%20million>, truy cập ngày 24/6/2021.
11. Statista Research Department (2021), *Number of judges, magistrates, and other judicial workers in U.S. 2013-2020*, <https://www.statista.com/statistics/1087407/number-judges-magistrates-judicial-workers-united-states/>, truy cập ngày 24/6/2021.
12. SRA Board (2018), *SRA code of conduct for solicitors, RELs and RFLs*, <https://www.sra.org.uk/students/courses/lpc-course-providers>, truy cập ngày 24/6/2021.
13. The Bar Examiner (2021), *2020 Statistics*, <https://thebarexaminer.org/article/spring-2021/2020-statistics/>, truy cập ngày 24/6/2021.
14. *Queen's Counsel Barrister Guide*, <https://www.thelawyerportal.com/free-guides/how-to-become-a-barrister/what-is-a-queen's-counsel-barrister-how-to-become-one/>, truy cập ngày 20/6/2021.